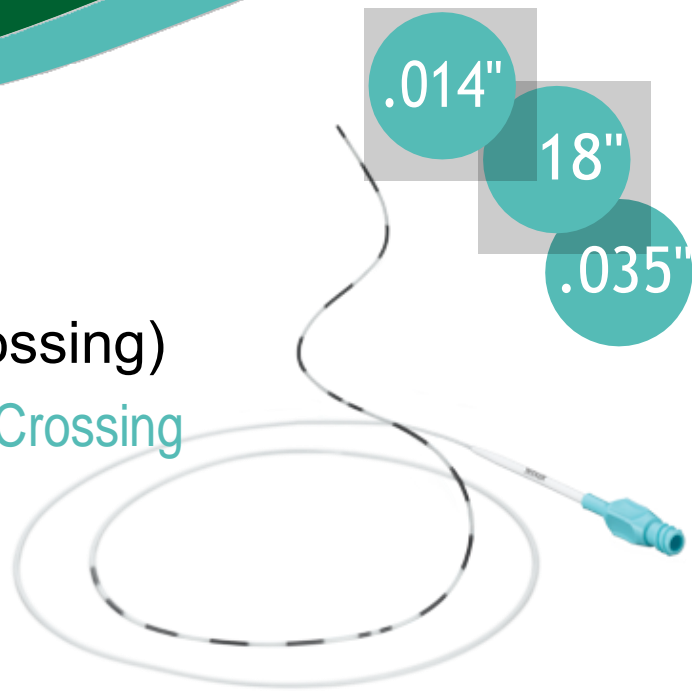


SEEKER®

Ống thông hỗ trợ đi vào (Crossing)

Một Cải Tiến Về Đánh Dầu Trong Crossing

Ống Thông Hỗ Trợ Seeker® mở rộng khả năng điều trị bằng cách kết hợp khả năng đẩy tối ưu với đầu mũi vào cao cấp hơn và khả năng đo chiều dài tổn thương độc đáo..



Phủ hoàn toàn 1mm platinum

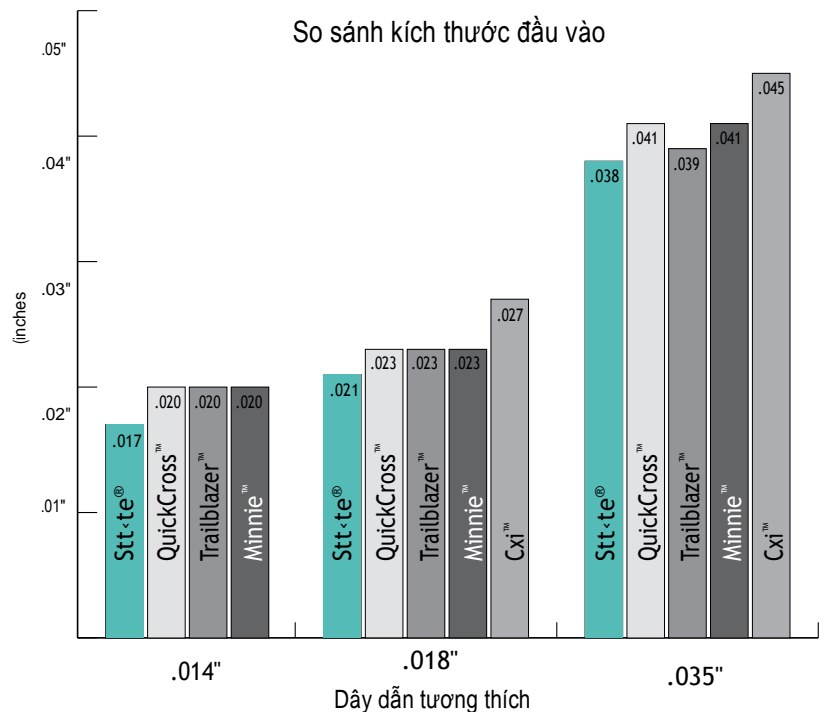
Băng nhãn chắn bức xạ

Tăng Cường Khả Năng Phân Phối

- Đầu mũi xa hình dạng độc đáo giúp nâng cao khả năng phân phối
- Tăng cường khả năng đi vào các mạch máu nhỏ và các tổn thương hẹp

Đầu vào nhỏ nhất trong hồ sơ có sẵn

- Hiệu quả trong việc tiến tới và vượt qua các mạch máu nhỏ và các tổn thương tắc nghẽn hẹp
- Tăng cường khả năng phân phối và xâm nhập vào tổn thương xa và mạch máu phức tạp
- Đầu vào hình dạng độc đáo nhỏ nhất trên thị trường

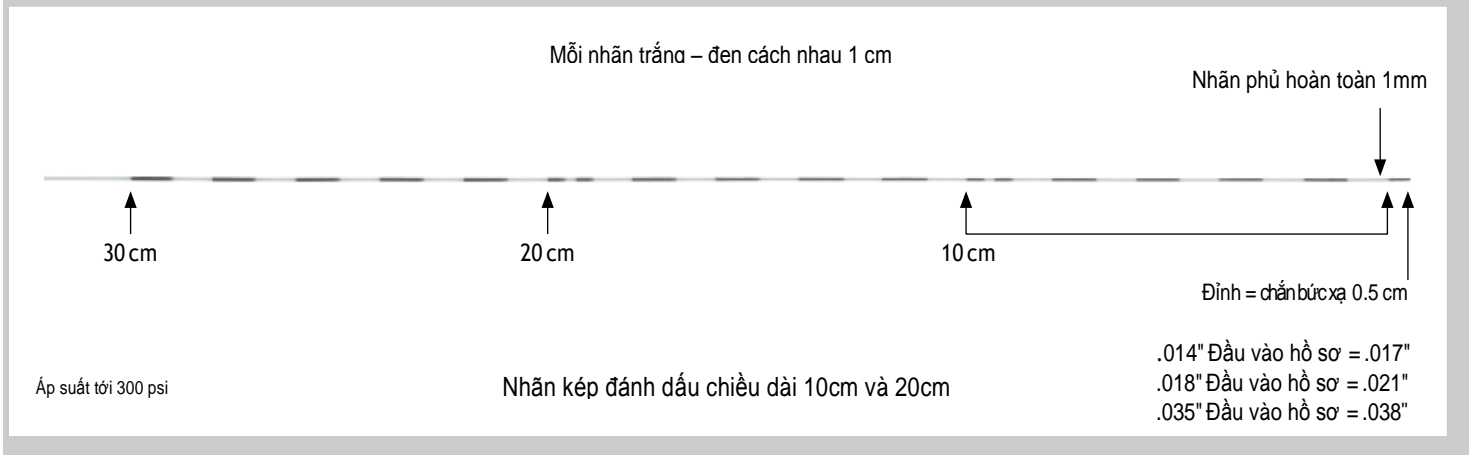


DK Medical

BAIRD | PERIPHERAL VASCULAR



Thông Số Sản Phẩm
Ống Thông Hỗ Trợ Đi Vào Seeker®



Thông Tin Đặt Hàng
Ống Thông Hỗ Trợ Đi Vào Seeker®

Mã sản phẩm	Dây dẫn tương thích	Chiều dài Catheter	Sheath tương thích	Đơn vị đóng gói	
.014	SK13514	.014"	135 cm	4F	5/box
	SK15014	.014"	150 cm	4F	5/box
.018	SK9018	.018"	90 cm	4F	5/box
	SK13518	.018"	135 cm	4F	5/box
	SK15018	.018"	150 cm	4F	5/box
.035	SK6535M	.035"	65 cm	5F	5/box
	SK9035M	.035"	90 cm	5F	5/box
	SK13535M	.035"	135 cm	5F	5/box
	SK15035M	.035"	150 cm	5F	5/box

TRÌNH DƯỢC VIÊN

SỐ ĐIỆN THOẠI

CHỮ KÍ BÁC SĨ

Ống Thông Hỗ Trợ Đi Vào Seeker®

Chỉ định
Ống Thông Hỗ Trợ Đi Vào Seeker® được khuyến cáo cho việc trao đổi dây dẫn và truyền thiết bị được thiết kế để sử dụng trong các hệ thống mạch máu ngoại biên. Các ống thông được đánh để hỗ trợ dây dẫn trong quá trình tiến vào các mạch máu, cho phép trao đổi dây dẫn và cung cấp một con đường để đưa nước muối hoặc các chất phân quang

Chống chỉ định:
Không có thông tin

Cảnh báo:
1.) Sản phẩm được xử lý vô trùng bằng ethylene oxide (EO). Không gây sốt. Không sử dụng nếu rào cản vô trùng đã được mở hoặc bị hư hỏng. Không tái sử dụng, tái chế hoặc tái khử trùng. 2.) Thiết bị này được thiết kế để chỉ sử dụng duy nhất. Tái sử dụng thiết bị y tế này mang nguy cơ lây nhiễm chéo cho bệnh nhân thông qua thiết bị y tế, đặc biệt là những thiết bị có đường kính ống trong dài và nhỏ, khớp và khe hở giữa các thành phần - khó hay không thể làm sạch dịch có thể hay các mô với tiềm năng bị nhiễm gây sốt hoặc vi sinh vật đã tiếp xúc với thiết bị y tế trong một khoảng thời gian không xác định. 3.) Không tái khử trùng. Sau tái khử trùng, sự vô khuẩn của các sản phẩm không được bảo đảm vì một mức độ không xác định của yếu tố ô nhiễm gây sốt hoặc vi khuẩn tiềm năng có thể dẫn đến biến chứng nhiễm khuẩn. Làm sạch, tái chế hoặc tái khử trùng thiết bị y tế hiện nay làm tăng xác suất mà các thiết bị trực tiếp do tác dụng phụ tiềm năng trên các thành phần chịu ảnh hưởng bởi những thay đổi nhiệt hoặc cơ khí. 4.) Khi ống thông được tiếp xúc với các hệ thống mạch máu, nó phải là thao tác dưới sự quan sát huỳnh quang chất lượng cao. 5.) Không đẩy thêm hoặc rút ống thông trừ khi bóng bị xì hơi hoàn toàn. Nếu có sự đề kháng trong thao tác, xác định nguyên nhân đề kháng trước khi tiếp tục. Áp lực quá mạnh lên các ống thông có thể dẫn đến vỡ đầu chóp, tách phần bóng. 6.)

Sau khi sử dụng, sản phẩm này có thể là một tiềm năng sinh học. Xử lý và bỏ đi theo dõi theo hệ thống y tế được chấp nhận và áp dụng tại địa phương, tiểu bang và luật pháp liên bang. 7.) Vượt quá áp suất phun tối đa 300psi có thể dẫn đến ống thông bị hỏng

Thận trọng:
1.) Cần thận kiểm tra các ống thông trước khi sử dụng để xác minh rằng ống thông có không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển; kích thước, hình dạng và điều kiện của nó phù hợp với các thủ tục mà nó được sử dụng. Không sử dụng nếu sản phẩm hư hại là điều hiển nhiên. 2.) Sản phẩm chỉ nên được sử dụng bởi các bác sĩ có kinh nghiệm trong việc thực hiện các thủ thuật nong tạo hình thành mạch qua da (PTA). 3.) Các kích thước vô (French) tối thiểu có thể chấp nhận được in trên nhãn bao bì. Đứng cố gắng để vượt qua giới hạn PTA các ống thông thông qua một kích thước vô nhỏ hơn được ghi trên nhãn. 4.) Chỉ sử dụng đường kính của dây dẫn như đề nghị đã nêu trên bao bì. 5.) Xả ống bằng nước muối vô khuẩn cho đến khi nước muối thoát ra từ đầu xa của chóp. 6.) Nếu cảm nhận được bất kì cản trở nào trong bài thủ tục thu hồi ống thông, khuyến khích loại bỏ ống thông, dụng cụ mở đường và dây dẫn (nếu cần thiết) như một đơn vị duy nhất. 7.) Không tiếp tục sử dụng ống thông nếu trực thân đã bị uốn cong hoặc gấp khúc. 8.) Trước khi tái đưa qua dụng cụ mở đường, lau ống thông bằng gạc ướt sạch, rửa với nước muối vô khuẩn và kiểm tra đầu có bị hư hại hay gấp khúc. 9.) Luân chuyển hàng trong kho để các ống thông, các sản phẩm khác được sử dụng trước hạn sử dụng. 10.) Nếu ống thông được sử dụng như một ống truyền dịch, tham khảo tài liệu Bảng 2 để đảm bảo truyền đúng số lượng/ áp lực được sử dụng và không vượt quá.

Tác dụng phụ:
Các biến chứng có thể là kết quả của một quá trình giãn nở bóng ngoại vi bao gồm: Cản thiệp bề sung • Phản ứng dị ứng với thuốc hoặc môi trường cản quang • Chứng phình động mạch hoặc chứng phình động mạch giả

(pseudoaneurysm) • Chứng loạn nhịp • Thuyên tắc (ngheñ mạch) • Tụ máu • Xuất huyết, bao gồm chảy máu tại chỗ thủng • Hạ huyết áp/ tăng huyết áp • Viêm • Tắc nghẽn • Đau hoặc tenderness • Tràn khí màng phổi • Nhiễm khuẩn huyết / nhiễm trùng • Sốc • Suy thoái về huyết động học ngắn hạn • Đột quy • Huyết khối • Mạch máu bị bóc tách, thủng, vỡ hoặc co thắt

Vui lòng tham khảo nhãn sản phẩm và hướng dẫn đính kèm để biết thêm thông tin về chỉ định, chống chỉ định, biến chứng, cảnh báo, thận trọng và hướng dẫn sử dụng.

Bard and Seeker are trademarks and/or registered trademarks of C. R. Bard, Inc., or an affiliate. All other trademarks are the property of their respective owners. Copyright © 2012, C. R. Bard, Inc. All Rights Reserved. S120086 Rev 2

BARD | PERIPHERAL VASCULAR

Bard Peripheral Vascular, Inc.
1625 W. 3rd Street
Tempe, AZ 85281 USA
Tel: 1 480 894 9515 / 1 800 321 4254
Fax: 1 480 966 7062 / 1 800 440 5376
www.bardpv.com